

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ
CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số/No: 1912/2025/CV-PLP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

- Mã chứng khoán: PLP

- Địa chỉ: Lô CN4.1 Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng

- Điện thoại liên hệ.: (+84-24) 3555 1669

- E-mail: ir@phaleminerals.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê công bố thông tin đính chính nội dung tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0112/2025/NQ-HĐQT ngày 01/12/2025 và Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu số 0112/2025/BC-PLP ngày 01/12/2025 do nhầm lẫn trong quá trình tải hồ sơ lên hệ thống công bố thông tin, dẫn đến việc đăng tải không đúng tệp tin. Nội dung đính chính cụ thể như sau:

Thông tin đã công bố:

Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu:

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	Huỳnh Cảnh Phúc	CCCD số: 001099015545 cấp ngày 26/01/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.490.000	2.000.000	4.900.000	4,99%
2	Nguyễn Thùy Dung	CCCD số: 001190025112 cấp ngày 10/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	15.000	3.000.000	3.015.000	3,35%
3	Trần Hải Yến	CCCD số: 001180013236 cấp ngày: 08/11/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	266.640	4.000.000	4.266.640	4,74%
4	Phạm Xuân Trí	CCCD số: 040090036797 cấp ngày: 06/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	2.000.000	2.000.000	2,22%
5	Công ty Cổ phần Thương mại Nhựa Hà Nội	ĐKKD số: 0107551031 cấp ngày: 01/08/2023. Nơi cấp: Sở kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.300.000	1.000.000	4.300.000	4,78%
6	Nguyễn Thị Phương	CCCD số: 001196029398 cấp ngày: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.975.800	4.000.000	5.975.800	6,64%
7	Đoàn Ngọc Bích	CCCD số: 001196029066 cấp ngày: 06/05/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.931.900	4.000.000	5.931.900	6,59%

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
	Tổng cộng				9.979.340	20.000.000	29.979.340 0	33,31 %

Thông tin sau khi đính chính:

Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu

ST T	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	Huỳnh Cảnh Phúc	CCCD số: 001099015545 cấp ngày 26/01/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.160.000	2.000.000	4.160.000	4,62%
2	Nguyễn Thùy Dung	CCCD số: 001190025112 cấp ngày 10/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	55.300	3.000.000	3.055.300	3,39%

ST T	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/ chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
3	Trần Hải Yến	CCCD số: 001180013236 cấp ngày: 08/11/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	266.640	4.000.000	4.266.640	4,74%
4	Phạm Xuân Trí	CCCD số: 040090036797 cấp ngày: 06/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	2.000.000	2.000.000	2,22%
5	Công ty Cổ phần Thương mại Nhựa Hà Nội	ĐKKD số: 0107551031 cấp ngày: 01/08/2023. Nơi cấp: Sở kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.300.000	1.000.000	4.300.000	4,78%
6	Nguyễn Thị Phương	CCCD số: 001196029398 cấp ngày: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.028.900	4.000.000	6.028.900	6,70%
7	Đoàn Ngọc Bích	CCCD số: 001196029066 cấp ngày: 06/05/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.931.900	4.000.000	5.931.900	6,59%
	Tổng cộng				9.742.740	20.000.000	29.742.740	33,05 %

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/12/2025 tại đường dẫn <https://phaleplastics.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 0112/2025/NQ-HĐQT
- Báo cáo số 0112/2025/BC-PLP

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



PHẠM XUÂN TRÍ

Số: 0112/2025/NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê ("PLP");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2022; Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT ngày 18/06/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng Vốn điều lệ;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê số 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2024; Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày 03/06/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu tăng Vốn điều lệ đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2022;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2025; Tờ trình số 08/2025/TTr-HĐQT ngày 02/06/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu tăng Vốn điều lệ đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2022 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2024;

- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 2608/2025/NQ-HĐQT ngày 26/08/2025 về việc thông qua việc tiếp tục triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ, chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và các nội dung khác có liên quan;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 0210/2025/NQ-HĐQT ngày 02/10/2025 về đính chính thông tin tại Nghị quyết HĐQT số 2608/2025/NQ-HĐQT ngày 26/08/2025;
- Căn cứ Văn bản số 6614/UBCK-QLCB ngày 23/10/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của PLP;
- Căn cứ Văn bản xác nhận của Ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán ngày 04/10/2025
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty ("HĐQT") số 042.../2025/BB-HĐQT ngày 04/10/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê.
2. Số lượng cổ phiếu chào bán: 20.000.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phiếu)
3. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
5. Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước theo Nghị quyết HĐQT số 2608/2025/NQ-HĐQT ngày 26/08/2025 và Nghị quyết HĐQT số 0210/2025/NQ-HĐQT ngày 02/10/2025.
6. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: **20.000.000 cổ phiếu** (Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phiếu), tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Nhà đầu tư trong nước: 20.000.000 cổ phiếu;
 - Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 0 cổ phiếu.
7. Giá bán:
 - Giá bán thấp nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá bán cao nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá bán bình quân gia quyền: 10.000 đồng/cổ phiếu.

8. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*).
9. Tổng chi phí của đợt chào bán: 0 đồng.
10. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*).
11. Tổng số cổ phiếu lưu hành của Công ty sau đợt chào bán riêng lẻ: 90.000.000 (*Bằng chữ: Chín mươi triệu cổ phiếu*).
12. Ngày kết thúc đợt chào bán: 01/12/2025.
13. Danh sách Nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ Công ty

1. Vốn điều lệ đã đăng ký: 700.000.000.000 VNĐ (*Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng*) tương ứng 70.000.000 cổ phiếu. Mệnh giá cổ phiếu 10.000 VNĐ/01 cổ phiếu.
2. Vốn điều lệ tăng thêm: 200.000.000.000 VNĐ, tương ứng 20.000.000 cổ phiếu. Mệnh giá cổ phiếu 10.000 VNĐ/01 cổ phiếu.
3. Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 900.000.000.000 VNĐ (*Bằng chữ: Chín trăm tỷ đồng*) tương ứng 90.000.000 cổ phiếu. Mệnh giá cổ phiếu 10.000 VNĐ/01 cổ phiếu.
4. Hình thức tăng vốn: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Điều 3. Thông qua sửa đổi Điều lệ của Công ty

Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 6: “Vốn điều lệ, cổ phần” trong Điều lệ Công ty như sau:

“1. Vốn điều lệ

a. Vốn điều lệ: 900.000.000.000 VNĐ (Chín trăm tỷ đồng)

- *Tổng số cổ phần: 90.000.000 cổ phần*
- *Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần*
- *Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông”.*

Điều 4. Triển khai thực hiện

Giao Người đại diện theo pháp luật ký hồ sơ, tài liệu liên quan và thực hiện các thủ tục: sửa đổi Điều lệ Công ty, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban và cá nhân có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Mai Thanh Phương

Phụ lục: Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu
Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê từ đột chào bán cổ phiếu riêng lẻ
(Kèm theo Nghị quyết HĐQT số 01/12/2025/NQ-HĐQT ngày 01/12/2025)

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu chào bán (cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đột chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đột chào bán (%)
			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	Huỳnh Phúc Cảnh	CCCD số: 001099015545 cấp ngày 26/01/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.160.000	2.000.000	4.160.000	4,62%
2	Nguyễn Dung Thùy	CCCD số: 001190025112 cấp ngày 10/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	55.300	3.000.000	3.055.300	3,39%
3	Trần Hải Yến	CCCD số: 001180013236 cấp ngày: 08/11/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	266.640	4.000.000	4.266.640	4,74%
4	Phạm Xuân Trí	CCCD số: 040090036797 cấp ngày: 06/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	2.000.000	2.000.000	2,22%
5	Công ty Cổ phần Thương mại Nhựa Hà Nội	ĐKKD số: 0107551031 cấp ngày: 01/08/2023. Nơi cấp: Sở kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.300.000	1.000.000	4.300.000	4,78%
6	Nguyễn Phương Thị	CCCD số: 001196029398 cấp ngày: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.028.900	4.000.000	6.028.900	6,70%

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ	Đối trọng		Số lượng cổ	Số lượng	Tổng số cổ	Tỷ lệ sở
7	Đoàn Ngọc Bích	CCCD số: 001196029066 cấp ngày: 06/05/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.931.900	4.000.000	5.931.900	6,59%
	Tổng cộng				9.742.740	20.000.000	29.742.740	33,05%



BÁO CÁO

KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

(theo Văn bản số 6614/UBCK-QLCB ngày 23/10/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ
2. Tên viết tắt: PLP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô đất CN4.3 Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng.
4. Điện thoại: (+84-24) 3555 1669 Fax: (+84-24) 3555 1671
Website: <http://phaleplastics.com.vn/>
5. Vốn điều lệ: **700.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng)
6. Mã cổ phiếu: PLP.
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Đa. Số hiệu tài khoản: 21610002393939
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103018538 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/11/2008, Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 05/9/2025.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 20.000.000 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá chào bán cao nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Giá chào bán thấp nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày kết thúc

đợt chào bán, trừ trường hợp giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

6. Tổng số tiền huy động dự kiến (theo giá chào bán): 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)

7. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 01/12/2025.

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 20.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Nhà đầu tư trong nước: 20.000.000 cổ phiếu;
- Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 0 cổ phiếu.

2. Giá bán

- Giá bán thấp nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá bán cao nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá bán bình quân gia quyền: 10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 200.000.000.000 đồng

4. Tổng chi phí: 0 đồng.

- Phí phân phối cổ phiếu: 0 đồng.
- Chi phí khác: 0 đồng

5. Tổng thu ròng từ đợt chào: 200.000.000.000 đồng.

IV. DANH SÁCH VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHIẾU

Theo Phụ lục: Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đính kèm.

V. TÀI LIỆU GỬI KÈM

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán.

2. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0111/2025/NQ-HĐQT ngày 01/11/2025 về việc thông qua triển khai phân phối cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0112 /2025/NQ-HĐQT ngày 01/12/2025 về việc thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Mai Thanh Phương

Phụ lục: Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu
Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
(Kèm theo Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 01/12/2025/BC-PLP ngày 01/12/2025)

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	Huỳnh Phúc	Cảnh số: 001099015545 cấp ngày 26/01/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.160.000	2.000.000	4.160.000	4,62%
2	Nguyễn Dung	CCCD số: 001190025112 cấp ngày 10/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	55.300	3.000.000	3.055.300	3,39%
3	Trần Hải Yến	CCCD số: 001180013236 cấp ngày: 08/11/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	266.640	4.000.000	4.266.640	4,74%
4	Phạm Xuân Trí	CCCD số: 040090036797 cấp ngày: 06/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	2.000.000	2.000.000	2,22%
5	Công ty Cổ phần Thương mại Nhựa Hà Nội	ĐKKD số: 0107551031 cấp ngày: 01/08/2023. Nơi cấp: Sở kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.300.000	1.000.000	4.300.000	4,78%

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
6	Nguyễn Thị Phương	CCCD số: 001196029398 cấp ngày: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.028.900	4.000.000	6.028.900	6,70%
7	Đoàn Ngọc Bích	CCCD số: 001196029066 cấp ngày: 06/05/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.931.900	4.000.000	5.931.900	6,59%
	Tổng cộng				9.742.740	20.000.000	29.742.740	33,05%